Ngµy so¹n :

Ngµy gi¶ng:

 Tiết 27 **§15. PHÂN TÍCH MỘT SỐ RA THỪA SỐ NGUYÊN TỐ**

**I. Mục tiêu**

1\* Kiến thức: Hs hiểu được thế nào là phân tích một số ra thừa số nguyên tố.

2 \* Kỹ năng: Hs biết phân tích một số ra thừa số nguyên tố trong các trường hợp mà sự phân tích không phức tạp, biết dùng luỹ thừa để viết gọn dạng phân tích. Biết vận dụng các dấu hiệu chia hết đã học để phân tích một số ra thừa số nguyên tố

3\* Thái độ: GD tính cẩn thận khi phân tích

4. Năng lực

\* Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực tự quản lí, tự học

\* Năng lực riêng:

- Năng lực tính toán

- Năng lực suy luận

**II. Chuẩn bị**

 1. Giáo viên : B¶ng phô, phÊn mµu.

 2. Học sinh : Đọc trước bài, dấu hiệu chia hết cho 2; 3; 5; 9

**III. Tiến trình**

 1 . Ổn định

 2 . Kiểm tra bài cũ (kết hợp trong bài)

3. Bài mới

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3-5’)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Thầy** | **Hoạt động của Trò** | **Nội dung ghi bảng** |
| ? Phát biểu định nghĩa số nguyên tố, hợp số, viết các số nguyên tố nhỏ hơn 20. |  |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (23 -25’)** |
| **H§1: Tìm hiểu NhËn xÐt më ®Çu** |
| ? Số 300 có thể viết được dưới dạng một tích của 2 thừa số lớn hơn 1 hay không?? Theo phân tích ở H.1 em có 300 bằng các tích nào?-Trình bày một số cách phân tích khác:GV:Các số 2, 3, 5 là các số nguyên tố. Ta nói rằng 300 được phân tích ra thừa số nguyên tố. ? Vậy phân tích một số ra thừa số nguyên tốlà gì ?- Giới thiệu đó là cách phân tích một số ra thừa số nguyên tố- Dù phân tích bằng cách nào ta cũng được cùng một kết quả.GV: Trở lại 2 hình vẽ:? Tại sao lại không phân tích tiếp 2; 3; 5 ?? Tại sao 6; 50; 100 lại phân tích được tiếp ?GV nêu 2 chú ý trên bảng phụ. | H.1 phân tích bằng sơ đồ cây - Hs2- Phát biểu cách p/tích một số ra thừa số ng.tố.- Số nguyên tố phân tích ra là chính nó.- Vì đó là các hợp số | **1. Phân tích một số ra thừa số** Ví dụ: SGKH.2300 = 6.50=2.3.2.25=2.3.2.5.5Các số 2, 3, 5 là các số nguyên tố. Ta nói rằng 300 được phân tích ra thừa số nguyên tố. \***Chú ý**: SGK - T49 |
| **H§2: Tìm hiểu Cách phân tích một số ra thừa số nguyên tố.** |
| - H/dẫn HS phân tích theo cột.Lưu ý:+ Nên lần lượt xét tính chia hết cho các số nguyên tố từ nhỏ đến lớn : 2; 3; 5; 7;…

|  |  |
| --- | --- |
|  300 |  2 |
|  150 |  2 |
|  75 |  3 |
|  25 |  5 |
|  5 |  5 |
|  1 |  |

+ Trong quá trình xét tính chia hết nên vận dụng các dấu hiệu chia hết cho 2, cho 3, cho 5 đã học.+ Các số nguyên tố được viết bên phải cột, các thương được viết bên trái cột.+ GV hướng dẫn HS viết gọn bằng luỹ thừa và viết các ước nguyên tố của 300 theo thứ tự từ nhỏ đến lớn.? Qua các cách phân tích em có nhận xét gì về kết quả phân tích ?- Y/c Hs làm việc cá nhân làm ? | HS chuẩn bị thước , phân tích theo hướng dẫn của GV- Làm ? vào bảng phụ- Nhận xét chéo - Hoàn thiện vào vở- Hs NX và đối chiếu kết quả | **2. Cách phân tích một số ra thừa số nguyên tố**

|  |  |
| --- | --- |
|  300 |  2 |
|  150 |  2 |
|  75 |  3 |
|  25 |  5 |
|  5 |  5 |
|  1 |  |

Do đó 300 = 2.2.3.5.5 = 22.3.52\* **Nhận xét**: SGK - T50? 1: Phân tích số 420 ra thừa số nguyên tố

|  |  |
| --- | --- |
| 420 | 2 |
| 210 | 2 |
| 105 | 3 |
| 35 | 5 |
| 7 | 7 |
| 1 |  |

420 = 2. 2.3.5.7 = 22 . 3 . 5 . 7 |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYÊN TẬP ( 6 -8’)** |
| ? Thế nào là phân tích 1 số ra thừa số ng.tố. Nêu cách p/tích ?GV nhận xét và chốt lại kiến thức cơ bản toàn bài.Bài 160 (SBT-22) Phân tích các số sau ra thừa số nguyên tố rồi cho biết mỗi số đó chia hết cho những số nào ?a) 450  | - Hs thực hiện | Bài 160 (SBT-22) P.tích các số sau ra thừa số ng.tố rồi cho biết mỗi số đó chia hết cho n số nào ?a) 450

|  |  |
| --- | --- |
| 450 | 2 |
| 225 | 3 |
| 75 | 3 |
| 25 | 5 |
| 5 | 5 |
| 1 |  |

 |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (3 -4’)** |
| HS áp dụng làm tiếp các bài b, c | HS làm bài |  |
| **E. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI (1-2’)** |
| - Học thuộc và nắm vững khái niệm, cách phân tích 1 số ra thừa số nguyên tố- BTVN: 125; 126; 127; 128 (SGK-50)- Đọc phần có thể em chưa biết và làm bài tập về nhà tiết sau luyện tập  |

Rót kinh nghiÖm